

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2025/DS-ST

Ngày 06-5-2025

V/v Tranh chấp hợp đồng góp hội.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Quang

2. Ông Bùi Dân An

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:
Ông Phan Thanh Nhã, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 469/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng góp hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1989; địa chỉ: Số 191D, đường Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Chị Bao Mỹ T, sinh năm: 1977; địa chỉ: Số 4, đường Trung Nữ Vương, khu phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (hợp đồng ủy quyền ngày 28-11-2024), vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Hạnh D, sinh năm: 1986; địa chỉ: Số nhà 227, ấp Trường Xuân, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ KIẾN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 10 năm 2024 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị T; người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Bao Mỹ T trình bày:

Chị không có quan hệ họ hàng với chị D. Qua bạn bè giới thiệu chị quen biết chị D và chơi hội do chị D làm chủ. Xuất phát từ việc có người quen chơi chung rồi sao đó thân thiết, dần dần chị D có mời chị tham gia chơi hội do chị D làm chủ thảo (chủ hội), hình thức khai hội online (trực tuyến). Tổng cộng là 07 dây, cụ thể như sau:

Dây 1: Hội 1 ngày 2.000.000 đồng (Mã D12), khai ngày 02/06/2024, mãn ngày 14/07/2024. Tổng dây hội có 42 phần, chị tham gia 02 phần, đóng được 33 lần, tổng số tiền đã đóng là 106.100.000 đồng (bao gồm tiền đóng thảo trước là 2.800.000 đồng).

Dây 2: Hội 1 ngày 2.000.000 đồng (Mã D17), khai ngày 13/06/2024, mãn ngày 13/07/2024. Tổng dây hội có 30 phần, chị tham gia 01 phần, đóng được 22 lần, tổng số tiền đã đóng là 38.550.000 đồng (bao gồm tiền đóng thảo trước là 1.400.000 đồng).

Dây 3: Hội 3 ngày 2.000.000 đồng (Mã 3n2tr), khai ngày 27/6/2024, mãn ngày 21/09/2024. Tổng dây hội có 19 phần, chị tham gia 01 phần, đóng được 3 lần, tổng số tiền đã đóng là 5.780.000 đồng (bao gồm cả tiền thảo thu trước là: 1.000.000 đồng).

Dây 4: Hội 1 ngày 5.000.000 đồng (Mã n5trd5) khai ngày 28/06/2024, mãn ngày 13/7/2024. Tổng dây hội có 15 phần, chị tham gia 01 phần, đóng được 7 lần, tổng số tiền đã đóng là: 32.420.000 đồng (bao gồm cả tiền thảo thu trước là 1.200.000 đồng).

Dây hội 5: Hội tuần 2.000.000 đồng thứ 3 (mã tuần 2tr d1). Khai ngày: 30/04/2024, mãn ngày 18/9/2024. Tổng dây hội có 20 phần, chị tham gia 01 phần, đóng được 10 lần, tổng số tiền đã đóng 16.380.000 đồng (bao gồm cả tiền thảo thu trước là 1.000.000 đồng).

Dây hội 6: Hội 5 ngày 3.000.000 đồng (mã 5N3tr d1). Khai ngày 15/05/2024, mãn ngày 8/8/2024. Tổng dây hội có 24 phần, chị tham gia 01 phần, đóng được 11 lần, tổng số tiền đã đóng là 26.900.000 đồng (bao gồm cả tiền thảo thu trước 1.500.000 đồng).

Dây hội 7: Hội ngày 6.000.000 đồng cố định dây 2 (mã 6tr cd dây 2). Khai ngày 25/06/2024, mãn ngày 7/07/2024. Tổng dây hội có 12 phần, chị tham gia 01 phần, đóng được 10 lần, tổng số tiền đã đóng là: 57.810.000 đồng (bao gồm cả tiền thảo thu trước 1.200.000 đồng).

Như vậy, từ dây 1 đến dây 7 liệt kê trên chị đã đóng cho chị D tổng số tiền là: 310.840.000 đồng, chưa tính tiền lãi hội.

Chị D có tham gia góp hội do chị làm chủ thảo (chủ hội), hình thức khai hội online (trực tuyến). Tổng cộng là 05 dây, cụ thể như sau:

+ Hụi chết gồm 4 dây như sau:

- Dây 1: Hụi 2 triệu đồng/ngày khai ngày 29/6/2024 mãn ngày 6/08/2024 tổng 33 phần chị D đã tham gia 01 phần hụi đã hốt vào kì 4/33 ngày hốt 02/6/2024 thăm kêu giá 250.000 hốt được số tiền 56.750.000 đồng. Tiền hụi chị chuyển vào số tài khoản 0933391849, tên chủ tài khoản Huỳnh Thị Thanh D với số tiền 48.020.000 đồng trừ tiền hụi chết dây khác. Sau khi hốt hụi chị D đóng cho chị đến ngày 05/7/2024 rồi ngưng không đóng cho chị nữa, tính đến khi mãn dây hụi này chị D còn thiếu chị 26 kì hụi chết, với số tiền 52.000.0000 đồng. Chị D phải thanh toán cho chị 52.000.000 đồng.

- Dây 2: Hụi 2.000.000 đồng/17 phần khai ngày 23/06/2024, mãn ngày 10/6/2024. còn thiếu 5 kỳ hụi chết là 10.000.000 đồng.

- Dây 3: Hụi 2.000.000 đồng/19 phần khai ngày 18/6/2024, mãn ngày 07/6/2024, còn thiếu 2 phần hụi chết là 4.000.000 đồng.

- Dây 4: Hụi 2 triệu/19 phần khai ngày 18/06/204, mãn ngày 07/6/2024 còn thiếu 2 kì hụi chết là 4.000.000 đồng.

+ Hụi sống: Dây 5: Hụi 2.000.000 đồng/ 38 phần lên dây ngày 29/6 /2024, mãn ngày 06/8/2024, đã đóng được 7 kì là 11.930.000 đồng tiền hụi dây sống chị D đóng cho chị. Như vậy, số tiền chị D phải thanh toán cho chị là 52.000.000 đồng + 4.000.000 đồng + 10.000.000 đồng + 4.000.000 đồng - 11.930.000 đồng (hụi sống) là 76.830.000 đồng. Đến tháng 07/07/2024 chị liên hệ chị D yêu cầu chị D thực hiện nghĩa vụ đóng hụi chết cho chị để chị đảm bảo quyền lợi cho các hụi viện khác trong dây hụi mà chị D tham gia nhưng không liên lạc được, chị D cố tình chặn số. Chị yêu cầu Tòa án buộc chị Huỳnh Thị Hạnh D phải có nghĩa vụ thanh toán cho chị số tiền hụi vốn là 387.670.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Tài liệu, chứng cứ là tin nhắn Zalo, tài khoản gửi Ngân hàng, chị D có bỏ hụi, tiền chị giao cho chị D qua tài khoản Ngân hàng của chị D.

Bị đơn chị D đã được Tòa án gọi điện thoại, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị T có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn chị D vắng mặt không có lý do. Tòa án xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề xuất hướng giải quyết: Căn cứ vào các Điều 471 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T đối với chị D. Buộc chị D có nghĩa vụ trả cho chị T số tiền hui vốn là 387.670.000 đồng. Ghi nhận chị T không yêu cầu tính lãi. Đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Kiến nghị khác: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị T có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn chị D vắng mặt không có lý do. Tòa án xét xử vắng mặt đương sự theo Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Chị T khởi kiện yêu cầu chị D trả số tiền hui vốn là 387.670.000 đồng. Tài liệu, chứng cứ là sao kê tài khoản Ngân hàng, tin nhắn Zalo. Ghi nhận việc chị T không yêu cầu tính lãi. Chị D đã được Tòa án mời nhiều lần nhưng không lên Tòa để trình bày ý kiến, đối chất, hòa giải việc chị D thiếu tiền hui chị T. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T là có căn cứ.

[3] Nhận xét, quan điểm và đề xuất nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành là có căn cứ.

[4] Về án phí: Chị D phải chịu 19.384.000 (mười chín triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 471 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đối với chị Huỳnh Thị Hạnh D.

Buộc chị Huỳnh Thị Hạnh D có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền hui vốn là 387.670.000 (ba trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng. Ghi nhận chị T không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của

số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Chị Huỳnh Thị Hạnh D phải chịu 19.384.000 (mười chín triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị T tiền tạm ứng án phí đã nộp 9.692.000 (chín triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn) đồng theo biên lai thu số 0011707 ngày 29-10-2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. thị xã Hòa Thành;
- CCTHADS. thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Dương Thị Bích Hằng

